TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **220**/2024/HS-ST
Ngày: 30-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nữ;

Ông Nguyễn Ngọc Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một *tham gia phiên tòa*: Ông Lê Minh Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024; Quyết định hoãn phiên toà số 93/HSST-QĐ ngày 17 tháng 5 năm 2024; Quyết định hoãn phiên toà số 112/HSST-QĐ ngày 17 tháng 6 năm 2024; Quyết định hoãn phiên toà số 131/HSST-QĐ ngày 16 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên toà số 144/HSST-QĐ ngày 15 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số 162/HSST-QĐ ngày 13 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn C**, sinh năm 1983, tại tỉnh Hậu Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp C, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị M (đã chết); có vợ: Danh Huệ và có 02 người con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bắt truy nã ngày 22/9/2023, sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại*: Anh Đặng Huy H, sinh năm 1983; cư trú tại: Ấp T, xã Đ, huyện L, tỉnh Sóc Trăng, có mặt.

- *Người làm chứng*: anh Lâm Sa Oanh N, sinh năm 1982 và anh Lâm Q, sinh năm 1990, đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn C và anh Lâm Sa Oanh N, sinh năm 1982, đăng ký thường trú tại ấp N, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng có mối quan hệ quen biết nhau do cả hai ở trọ gần nhau, địa chỉ tại Đường A, Khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/4/2022, anh Đặng Huy H, sinh năm 1983, đăng ký thường trú tại ấp T, xã Đ, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (là em vợ của anh Lâm Sa Oanh N) đến phòng trọ của anh Na c rồi cả hai cùng uống bia đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì anh H đi về phòng trọ tại xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương để lấy trái cây đem đến tặng cho anh N. Khi anh H đi về, anh N nhìn thấy Trần Văn C đang ngồi uống bia cùng với một số người bạn (hiện không xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú) ở khu vực vườn cây tràm đối diện khu nhà trọ của anh N nên anh N đem thức ăn sang cho C và những người bạn của C. Lúc này, do C đuổi anh N đi về nên giữa anh N và C xảy ra mâu thuẫn cự cãi nhau và anh N nói với C "Ở đây toàn anh em của tao, mày là người về mới đúng"; nghe vậy, C đứng dậy đi về phòng trọ của C, còn anh N cũng đi về phòng trọ nghỉ ngơi. Sau khi về phòng trọ, C điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) bỏ đi. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, anh H đem trái cây đến phòng trọ cho anh N thì anh N kêu anh H đi ra Ki ốt bán nước giải khát ở đầu dãy phòng trọ uống cà phê nhưng anh H không đi nên anh N đi một mình, còn anh H ngồi nói chuyện với anh Lâm Q, sinh năm 1985, đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp N, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng ở trước phòng trọ của anh Q. Trong lúc anh N đang ngồi uống nước, C điều khiển xe mô tô đi về và dừng xe trước khu nhà trọ rồi cầm 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại, dài khoảng 70cm chạy đến rượt đuổi và chém anh N nên anh N bỏ chạy; còn anh H và anh Q thấy vậy nên cầm ghế nhựa ném về phía C để ngăn cản C nhưng C né được và vung dao chém 01 (một) nhát trúng vào tay phải của anh H rồi C bỏ chạy vào phòng trọ của C, còn anh N và anh Q lấy cây phơi đồ bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 01 mét và anh H lấy 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại màu đen, dài khoảng 40cm trong phòng của anh N để đánh lại C. Lúc này, C chạy từ phòng trọ ra ngoài và vung dao chém loạn xạ để chạy thoát thì anh H ném con dao đang cầm về phía Chanh nhưng C né được rồi C cầm dao rượt đuổi chém anh H, anh H bỏ chạy thì bị té ngã nên bị C dùng dao chém 01 (một) nhát trúng vào vùng sau đầu và 01 (một) nhát vào vùng gáy gây thương tích. Thấy anh H bị chém, anh N và anh Q cầm cây sào bằng kim loại rượt đuổi C thì C bỏ chạy, còn anh H được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh B cấp cứu và điều trị thương tích. Cùng ngày, anh H làm đơn yêu cầu giám định thương tích và khởi tố vụ án hình sự đối với Trần Văn C. Sau đó, Công an phường P lập hồ sơ vụ việc, thu giữ vật chứng, gồm: 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen, dài khoảng 40cm; 01 (một) đôi dép cao su màu vàng; 03 (ba) cái ghế nhựa màu đỏ, bị vỡ; 02 (hai) cây bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 01 mét, bị gãy và chuyển giao hồ sơ vụ việc cùng vật chứng thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

* Căn cứ vào Giấy chứng nhận thương tích số 4389/CN ngày 21/4/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh B xác định anh Đặng Huy H vào viện lúc 18 giờ 50 phút ngày 03/4/2022 và xuất viện lúc 08 giờ ngày 20/4/2022 có tình trạng thương tích lúc vào viện như sau: Vết thương đầu vùng chẩm 13cm, vết thương cổ vùng gáy 08cm, vết thương cánh tay (P) 03cm. CTSCAN: Lún sọ chẩm, dập não vùng chẩm, khí nội sọ.

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 316/2022/GĐPY ngày 09/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận tình trạng thương tích của anh Đặng Huy H, như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương đầu vùng đỉnh chẩm (12,5 x 0,1)cm, nứt lún sọ đỉnh chẩm dài 08cm, dập não tụ khí nội sọ, đã điều trị nội khoa.

- Vết thương cổ vùng gáy (9,5 x 0,1)cm, vết thương 1/3 trên mặt ngoài cánh tay phải (2,5 x 0,3)cm, sẹo lành.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 19% (mười chín phần trăm).

3. Cơ chế hình thành thương tích:

- Vết thương đầu vùng đỉnh chẩm, nứt lún sọ đỉnh chẩm, dập não tụ khí nội sọ: Chiều từ trên xuống chếch từ phải sang trái, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

- Vết thương cổ vùng gáy: Chiều nằm ngang, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

- Vết thương 1/3 trên mặt ngoài cánh tay phải: Chiều nằm ngang, hướng từ phải sang trái, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Quá trình điều tra, do bị cáo Trần Văn C bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ra Quyết định truy nã đối với bị cáo. Ngày 22/9/2023, bị cáo bị Phòng C1 Công an tỉnh B (PC02) bắt truy nã. Quá trình phục hồi điều tra, bị cáo không thừa nhận hành vi dùng 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại, dài khoảng 70cm chém anh Đặng Huy H gây thương tích mà chỉ khai nhận dùng 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại, dài khoảng 30cm vung dao chém loạn xạ để chạy thoát thân. Tuy nhiên, căn cứ vào các lời khai của anh H, anh Lâm Sa O N và anh Lâm Q đủ căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của Trần Văn C. Về trách nhiệm dân sự, anh H yêu cầu Trần Văn C bồi thường tiền chi phí điều trị thương tích và tiền tổn thất tinh thần là 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng). Hiện tại, C chưa bồi thường số tiền trên cho anh H.

Đối với 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại, dài khoảng 70cm mà C dùng để chém gây thương tích cho anh H, quá trình điều tra C khai nhận sau khi chém anh H thì C đã vứt bỏ và không nhớ nơi vứt nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không truy tìm được.

Đối với 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen, dài khoảng 40cm; 01 (một) đôi dép cao su màu vàng; 03 (ba) cái ghế nhựa màu đỏ, bị vỡ; 02 (hai) cây bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 01 mét, bị gãy là các vật chứng không còn giá trị sử dụng nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng nêu trên đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Cáo trạng số 51/CT-VKSTDM ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Trần Văn C về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn C mức hình phạt từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Trần Văn C về việc bồi thường cho bị hại Đặng Huy H số tiền 91.700.000đ (chín mươi mốt triệu, bảy trăm nghìn đồng).

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen, dài khoảng 40cm; 01 (một) đôi dép cao su màu vàng; 03 (ba) cái ghế nhựa màu đỏ, bị vỡ; 02 (hai) cây bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 01 mét, bị gãy.

- Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

- Bị hại Đặng Huy H: Không có ý kiến tranh luận về mức hình phạt; đồng thời yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 91.700.000đ (chín mươi mốt triệu, bảy trăm nghìn đồng), bao gồm: Tiền viện phí, tiền thuốc là 20.700.000đ (hai mươi triệu, bảy trăn nghìn đồng); tiền ăn uống của người bệnh và người nuôi bệnh là 12.000.000đ (mười hai triệu đồng); tiền thu nhập bị mất trong 02 (hai) tháng là 29.000.000đ (hai mươi chín triệu đồng); tiền thu nhập bị mất của người nuôi bệnh là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) và tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000đ (mười triệu đồng).

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là sai trái mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên toà, phù hợp với lời khai của những người làm chứng là anh Lâm Sa Oanh N và anh Lâm Q, phù hợp với lời khai của bị hại Đặng Huy H, Bản kết luận giám định pháp y về thương tích, cơ chế hình thành thuơng tích, cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 03/4/2022, tại khu vực trước khu nhà trọ, địa chỉ tại Đường A, Khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vì mâu thuẫn với anh Lâm Sa Oanh N trong quá trình uống bia trước đó mà bị cáo Trần Văn C đã dùng hung khí nguy hiểm là 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại, dài khoảng 70cm đuổi chém anh Lâm Sa Oanh N thì được anh Đặng Huy H can ngăn, nhưng bị cáo đã thực hiện hành vi dùng dao tự chế bằng kim loại, dài khoảng 70cm chém nhiều cái vào vùng đầu, vùng gáy và tay phải bị hại Đặng Huy H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám

định là 19% (mười chín phần trăm). Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện đã xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự trị an nơi gây án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì mâu thuẫn với anh Lâm Sa Oanh N trong quá trình uống bia trước đó mà bị cáo nóng nảy, thiếu kiểm soát bản thân nên đã gây thương tích cho bị hại Đặng Huy H. Do vậy, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà, bị hại Đặng Huy H yêu cầu bị cáo Trần Văn C bồi thường tổng số tiền 91.700.000đ (chín mươi mốt triệu, bảy trăm nghìn đồng), bao gồm: Tiền viện phí, tiền thuốc là 20.700.000đ (hai mươi triệu, bảy trăn nghìn đồng); tiền ăn uống của người bệnh và người nuôi bệnh là 12.000.000đ (mười hai triệu đồng); tiền thu nhập bị mất trong 02 (hai) tháng là 29.000.000đ (hai mươi chín triệu đồng); tiền thu nhập bị mất của người nuôi bệnh là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) và tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000đ (mười triệu đồng); bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này cho bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Đối với 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen, dài khoảng 40cm; 01 (một) đôi dép cao su màu vàng; 03 (ba) cái ghế nhựa màu đỏ, bị vỡ; 02 (hai) cây bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 01 mét, bị gãy. Đây là các vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu huỷ.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn C 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 22/9/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự: Bị cáo Trần Văn C có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Đặng Huy H tổng số tiền 91.700.000đ (chín mươi mốt triệu, bảy trăm nghìn đồng).

4. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Tịch thu, tiêu huỷ: 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen, dài khoảng 40cm; 01 (một) đôi dép cao su màu vàng; 03 (ba) cái ghế nhựa màu đỏ, bị vỡ; 02 (hai) cây bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 01 mét, bị gãy.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 074.24 ngày 02/02/2024 giữa Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn C nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 4.585.000đ (bốn triệu, năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

7. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

8. Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Vọng